

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN K  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST  
Ngày 11-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Đăng Trình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Vũ Văn Lầy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trịnh Việt Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/HSST ngày 14/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2020/QĐXXST-HS ngày 20/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 376/2020/QĐST-HS ngày 04/5/2020 đối với các bị cáo:

**Nguyễn Quang X**, sinh năm 1971, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang X1 và bà Vũ Thị T (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020, đến ngày 16/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**Phạm Đình C**, sinh năm 1979, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ Đ 1, phường DĐ, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Q (đã chết) và bà Phạm Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020, đến ngày 16/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**Vũ Hữu T**, sinh năm 1969, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu Q (đã chết) và bà Vũ Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền

án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020, đến ngày 16/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ 20, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị H; có vợ là Đoàn Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020, đến ngày 16/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**Vũ Khắc T**, sinh năm 1978, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ T 1, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Khắc H (đã chết) và bà Phạm Thị T; có vợ là Trần Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020, đến ngày 16/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 93, Tổ 20, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt

Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1973, địa chỉ: Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt

Chị Vũ Thị Thanh T, sinh năm 1974, địa chỉ: Số 23/903 đường T, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt

*- Người làm chứng:* Bà Vũ Thị N, anh Nguyễn Quang V, Nguyễn Tuấn A, Vũ Khắc H, Nguyễn Quang M; đều vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 09/01/2020, tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự công an thành phố Hải Phòng kết hợp với Công an phường Q, quận K bắt quả tang 05 đối tượng gồm: Nguyễn Quang X, Phạm Đình C, Vũ Hữu T, Nguyễn Văn T và Vũ Khắc T đang đánh bạc trái phép dưới hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền tại nhà bà Vũ Thị N, địa chỉ: Tổ T 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, 01 bát sứ màu trắng đã bị vỡ, 04 quân vị được cất từ lá bài chắn và số tiền 7.250.000 đồng tại chiếu bạc. Thu giữ trong người các đối tượng số tiền 83.618.000 đồng, trong đó: Nguyễn Quang X 9.770.000 đồng, Phạm Đình C 1.910.000 đồng, Vũ Hữu T 14.428.000 đồng, Nguyễn Văn T 43.160.000 đồng, Vũ Khắc T 14.350.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Trưa ngày 09/01/2020, sau khi giỗ tổ tại nhà thờ họ Nguyễn Quang, tại tổ T 2, phường Q, quận K, TP.Hải Phòng, một số đối tượng rủ nhau vào nhà dưới của bà Ngọt cùng đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với

hình thức “xóc đĩa”. Dụng cụ sử dụng để đánh bạc là 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng và 04 quân vị hình tròn được cắt từ lá bài chắn. Quy định cách chơi như sau: Người xóc cái sẽ xóc 04 quân vị trong bát và đĩa sứ. Những người tham gia chơi đặt tiền vào cửa “chẵn” hoặc cửa “lẻ”. Sau khi cân đối số tiền của người chơi đặt cửa chẵn hoặc lẻ thì Xanh mở bát. Nếu trên đĩa có hai hoặc bốn quân vị có mặt giống nhau (cùng đen hoặc cùng trắng) thì người chơi đã đặt tiền vào cửa chẵn là thắng cuộc và ngược lại, nếu có một hoặc ba quân vị có mặt giống nhau (01 quân đen, 03 quân trắng hoặc 01 quân trắng, 03 quân đen) thì người chơi đã đặt tiền vào cửa lẻ thắng cuộc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Quang X ngồi dựa lưng vào tường mặt hướng về phía trong, quay lưng ra cửa cho 4 quân vị vào đĩa, úp bát vào cầm lên xóc cho Phạm Đình C, Vũ Khắc T, cùng ngồi bên phải X, Vũ Hữu T ngồi bên trái X, Nguyễn Văn T đứng sau lưng Xanh và một số đối tượng khác cùng chơi. X thu tiền của người thua cuộc và trả tiền cho người thắng cuộc tương ứng với số tiền họ đã đặt cược. Mức đặt cược tối thiểu là 20.000 đồng, tối đa là 200.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày thì X và các đối tượng bị bắt quả tang.

Số tiền các bị cáo mang theo và số tiền các bị cáo khai sử dụng để đánh bạc như sau: Nguyễn Quang X mang theo 9.400.000 đồng, sử dụng 1.400.000 đồng trong đó để đánh bạc, khi bị bắt thắng 370.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc có trên người là 1.770.000 đồng; Phạm Đình C mang theo 2.000.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt thua 90.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc còn trên người là 1.910.000 đồng; Vũ Hữu T mang theo 14.428.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt không thắng không thua, số tiền sử dụng để đánh bạc còn trên người là 500.000 đồng; Nguyễn Văn T mang theo 43.210.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng trong đó để đánh bạc, khi bị bắt thua 50.000 đồng, số tiền sử dụng để đánh bạc còn trên người là 350.000 đồng; Vũ Khắc T mang theo 14.650.000 đồng, sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua hết 300.000 đồng. Tổng số tiền thu trên người các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 4.530.000 đồng, cùng với số tiền thu tại chiếu bạc là 7.250.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.780.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSKA ngày 13/4/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang X, Phạm Đình C, Vũ Hữu T, Nguyễn Văn T và Vũ Khắc T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Quang X, Phạm Đình C, Vũ Hữu T, Nguyễn Văn T và Vũ Khắc T về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Quang X từ

15 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Phạm Đình C từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo; Vũ Hữu T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc và ấn định thời gian thử thách. Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo; Vũ Khắc T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với các bị cáo: Nguyễn Quang X từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; Vũ Hữu T; Phạm Đình C; Nguyễn Văn T, Vũ Khắc T mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ màu trắng đã bị vỡ, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân vị được cất từ lá bài chắn; tịch thu số tiền 11.780.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại Nguyễn Quang X số tiền 8.000.000 đồng; Vũ Hữu T 13.928.000 đồng trong đó có 7.500.000 đồng của anh Vũ Văn Th; Vũ Khắc T 14.350.000 đồng, trong đó có 14.000.000 đồng của chị Vũ Thị Thanh T; Nguyễn Văn T 42.810.000 đồng, trong đó có số tiền 42.700.000 đồng của chị Đoàn Thị H.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên và Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả dựng lại hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 09/01/2020, các bị cáo Nguyễn Quang X, Phạm Đình C, Vũ Hữu T, Nguyễn Văn T và Vũ Khắc T đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức

“xóc đĩa” với tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là 11.780.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạm tội “Đánh bạc”. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Hải Phòng đã truy tố các bị cáo về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm phạm những quy tắc, trật tự công cộng do nhà nước quy định, làm mất đi những tiền đề quan trọng cho việc xây dựng một xã hội văn minh. Hành vi đánh bạc cũng là tiền đề của những tệ nạn xã hội phức tạp, gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến cuộc sống, lao động của nhiều gia đình và sự hoạt động bình thường của xã hội. Vì vậy, pháp luật yêu cầu phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét vai trò và nhân thân của các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Quang X tham gia đánh bạc với vai trò là người cầm cái, bản thân bị cáo trực tiếp sử dụng số tiền 1.400.000 đồng cùng đồng phạm đánh bạc, khi bị bắt thắng 370.000 đồng, như vậy số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc là 1.770.000 đồng, bị cáo phải có mức hình phạt cao nhất trong vụ án. Việc áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo dưới sự giám sát của các tổ chức chính trị, xã hội và chính quyền địa phương do vậy cần xem xét, chiếu cố, khoan hồng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội là phù hợp với chính sách pháp luật hình sự của nhà nước ta và đây cũng là quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Phạm Đình C tham gia vụ án đánh bạc với vai trò cùng khởi xướng và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để cùng đồng phạm đánh bạc. Vai trò của bị cáo là thấp hơn so với bị cáo Nguyễn Quang X. Việc áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo dưới sự giám sát của các tổ chức chính trị, xã hội và chính quyền địa phương, do vậy cần xem xét, chiếu cố, khoan hồng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp hơn so với bị cáo X.

Đối với bị cáo Vũ Hữu T tham gia vụ án đánh bạc với vai trò cùng khởi xướng và sử dụng số tiền 500.000 đồng để cùng đồng phạm đánh bạc. Vai trò của bị cáo là thấp hơn so với bị cáo Nguyễn Quang X và Phạm Đình C. Việc áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo dưới sự giám sát của các tổ chức chính trị, xã hội và chính quyền địa phương, do đó cần chiếu cố, khoan hồng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp hơn bị cáo X và bị cáo C.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T tham gia vụ án đánh bạc với vai trò cùng khởi xướng và sử dụng số tiền 400.000 đồng để cùng đồng phạm đánh bạc. Vai trò của bị cáo là thấp hơn so với bị cáo Phạm Đình C và Vũ Hữu T. Việc áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bác ruột là liệt sĩ, bố vợ là cựu thanh niên xung phong tiên tiến có thành tích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo dưới sự giám sát của các tổ chức chính trị, xã hội và chính quyền địa phương, do vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, với mức án thấp hơn bị cáo C và bị cáo T.

Đối với bị cáo Vũ Khắc T tham gia vụ án đánh bạc với vai trò cùng khởi xướng và sử dụng số tiền 300.000 đồng để cùng đồng phạm đánh bạc. Vai trò của bị cáo là thấp hơn so với bị cáo Vũ Hữu T và ngang bằng với bị cáo Nguyễn Văn T. Việc áp dụng khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có cậu ruột là liệt sĩ, bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có thể tự cải tạo dưới sự giám sát của các tổ chức chính trị, xã hội và chính quyền địa phương, do vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội với mức án ngang bằng với bị cáo T là phù hợp pháp luật. Đây cũng là quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về hình phạt bổ sung: Cũng cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ màu trắng đã bị vỡ, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quần vị được cất từ lá bài chắn;

Đối với số tiền sử dụng vào đánh bạc thu trên người các bị cáo và số tiền thu trên chiếu bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Trả lại các bị cáo số tiền các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc đã thu giữ trên người các bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vũ Hữu T, Nguyễn Văn T, Vũ Khắc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Văn Th, chị Đoàn Thị H, chị Vũ Thị Thanh T đều khai là: Số tiền thu giữ của bị cáo Tường trong đó có số tiền bị cáo phải trả anh Thuyên là 7.500.000 đồng. Số tiền thu giữ của bị cáo T trong đó có số tiền của vợ bị cáo là chị H đưa số tiền 42.700.000 đồng để trả tiền hàng và tiền bán hàng của chị. Số tiền thu giữ của bị cáo T, trong đó có tiền của chị T gửi bị cáo là 14.000.000 đồng. Do đó, cần trả lại cho các bị cáo để các bị cáo trả lại cho chị H, anh Thuyên và chị T.

[4] Trong vụ án này còn có: Nguyễn Quang V, trú tại số 30 T, Q, K; Nguyễn Tuấn A, trú tại tổ 50, khu 7 Q, K; Vũ Khắc H, trú tại tổ T 1, Q, K; Nguyễn Quang M, trú tại số 17 T, Q, K. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội. Đối với Vũ Khắc T, trú tại tổ T 1, Q, K, chưa triệu tập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Vũ Thị N, quá trình điều tra xác định bà Nt không biết việc các bị cáo đánh bạc tại nhà mình. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng không xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang X, Phạm Đình C, Vũ Hữu T, Nguyễn Văn T và Vũ Khắc T phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Quang X 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạm Đình C 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vũ Hữu T 09 (*chín*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (*mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Văn T 06 (*sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vũ Khắc T 06 (*sáu*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (*mười hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Quang X; Vũ Hữu T, Vũ Khắc T cho UBND phường Q; giao bị cáo Phạm Đình C cho UBND phường Đ; giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND phường L, quận K, thành phố Hải Phòng giám sát giao dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321; Điều 35 của Bộ luật Hình sự; phạt tiền đối với các bị cáo: Nguyễn Quang X; Vũ Hữu T; Phạm Đình C; Nguyễn Văn T, Vũ Khắc T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ màu trắng đã bị vỡ, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quần vớ được cất từ lá bài chắn; tịch thu số tiền 11.780.000 đồng nộp ngân sách nhà nước, theo Biên bản giao vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự quận K.

- Trả lại Nguyễn Quang X số tiền 8.000.000 đồng; Vũ Hữu T 13.928.000 đồng trong đó có 7.500.000 đồng của anh Vũ Văn Th; Vũ Khắc T 14.350.000 đồng, trong đó có 14.000.000 đồng của chị Vũ Thị Thanh T; Nguyễn Văn T 42.810.000 đồng, trong đó có số tiền 42.700.000 đồng của chị Đoàn Thị H, nhưng tạm giữ đủ số tiền các bị cáo phải nộp ngân sách nhà nước để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Quang X, Phạm Đình C, Vũ Hữu T, Nguyễn Văn T và Vũ Khắc T mỗi bị cáo phải phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.



Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận K;
- VKSND TP Hải Phòng
- TAND TP Hải Phòng;
- Công an quận K;
- Chi cục THA dân sự K;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Đăng Trình**